

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ DẦU KHÍ VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM OIL AND GAS TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GASTECH JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0314200426

3. Ngày thành lập: 13/01/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 62, Đường 17, Mỹ Văn 1, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 0982879097

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
2.	Khai thác quặng sắt	0710
3.	Khai thác và thu gom than non	0520
4.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
6.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (trừ sản xuất phim và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
9.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
10.	Sản xuất giày dép	1520
11.	Xây dựng công trình công ích	4220
12.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết : - Đại lý	4610
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh kho bãi).	5210
14.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
15.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

16.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây lâu năm	0119
17.	Trồng cây điều	0123
18.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
19.	Chăn nuôi gia cầm	0146
20.	Khai thác muối	0893
21.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
22.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
23.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
24.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
25.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
27.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
28.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết : Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá nội, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4711
29.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4721
30.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)	4722
31.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074

32.	Xây dựng nhà các loại	4100
33.	Trồng cây cao su	0125
34.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
35.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
36.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : Bán buôn ô tô con. Bán buôn xe có động cơ khác	4511
37.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : - Đại lý ô tô con - Đại lý xe có động cơ khác	4513
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị lạnh(thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga R22 trong lĩnh vực chế biến thủy - hải sản)	4322
39.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết : Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
40.	Quảng cáo	7310
41.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
42.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết : Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
43.	Phá dỡ	4311
44.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
45.	Lập trình máy vi tính	6201
46.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
47.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
48.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động thiết kế, sản xuất và cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm, bao gồm sản xuất phần mềm đóng gói; sản xuất phần mềm theo đơn đặt hàng, sản xuất phần mềm nhúng; hoạt động gia công phần mềm và hoạt động cung cấp, thực hiện các dịch vụ phần mềm	6209
49.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6311
50.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
51.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium)	4662
52.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyên)	4933

53.	Bưu chính	5310
54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
55.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
56.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
57.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
58.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
59.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
60.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : Bán buôn chim cảnh, cá cảnh	4669
61.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
62.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
63.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (có nội dung được phép lưu hành)	4761
64.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hoá, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự; - Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự; - Dịch vụ phục vụ đàn organ và nhạc cụ tương tự.	3319
65.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
66.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

67.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
68.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
69.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
70.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
71.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
72.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
73.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
74.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752
75.	Bán buôn tổng hợp	4690
76.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết : Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
77.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
78.	Khai thác thủy sản biển	0311
79.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ kinh doanh quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)	5629
80.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
81.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết : - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
82.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (trừ kế toán, bảo vệ, bưu chính)	8211
83.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
84.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
85.	Bán mô tô, xe máy	4541
86.	Chăn nuôi lợn	0145
87.	Trồng cây hồ tiêu	0124
88.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
89.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
90.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
91.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224

92.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các địa lý bán vé máy bay; - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
93.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
94.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
95.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (trừ hoạt động của các sàn nhảy)	9312
96.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
97.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
98.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
99.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm.	5820(Chính)
100.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
101.	Sản xuất sợi	1311
102.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
103.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
104.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
105.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
106.	Trồng cây chè	0127
107.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu (trừ hoạt động gây chảy máu)	9631
108.	Điều hành tua du lịch	7912
109.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
110.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
111.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
112.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử ; Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

113.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Dạy lái xe cho những người không hành nghề lái xe; - Dạy bay; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính. - Đào tạo về nấu ăn	8559
114.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ hoạt động quán bar và quán giải khát có khiêu vũ).	5630
115.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
116.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
117.	In ấn	1811
118.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
119.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt)	5221
120.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
121.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
122.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (không hoạt động tại trụ sở).	5510
123.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
124.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác	0899
125.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
126.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
127.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
128.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
129.	Sản xuất đường	1072

130.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết : - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng gồm : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi, giải trí	4329
131.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
132.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ kinh doanh vũ trường, phòng trà ca nhạc và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
133.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
134.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
135.	Trồng cây ăn quả	0121
136.	Trồng cây cà phê	0126
137.	Khai thác gỗ	0221
138.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
139.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
140.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
141.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Sửa chữa xe đạp; - Sửa chữa quần áo; - Sửa chữa đồ trang sức; - Sửa chữa đồng hồ, dây, hộp đồng hồ...; - Sửa chữa dụng cụ thể dục thể thao (trừ súng thể thao); - Sửa chữa nhạc cụ, sách, đồ dùng cá nhân và gia đình khác.	9529
142.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
143.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
144.	Đại lý du lịch	7911

145.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
146.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
147.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
148.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
149.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết : Trang trí nội, ngoại thất	7410
150.	Bán buôn đồ uống	4633
151.	Giáo dục nghề nghiệp Chi tiết: Dạy nghề	8532
152.	Giáo dục thể thao và giải trí (trừ hoạt động của các sân nháy)	8551
153.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (trừ hoạt động của các sân nháy)	9311
154.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	8230
155.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ (trừ môi giới kết hôn).	9633
156.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh	4773
157.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
158.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại ; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6329

159.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
160.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
161.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
162.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết : - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9329
163.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
164.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
165.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
166.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
167.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
168.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
169.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	6622
170.	Cho thuê xe có động cơ	7710
171.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật).	8292
172.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
173.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh Chi tiết : Trồng các loại hoa, cây cảnh phục vụ nhu cầu sinh hoạt, làm đẹp cảnh quan, môi trường, sinh hoạt văn hóa	0118
174.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
175.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
176.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
177.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632

178.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình, - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Tư vấn đấu thầu xây dựng. - Tư vấn quản lý chi phí.	7110
179.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN XUÂN HUY	Số 25 Triệu Việt Vương, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	680.000	6.800.000.000	68,000	011988628	
			Tổng số	680.000	6.800.000.000	68,000		
2	LƯƠNG THU HẰNG	Số 83 Đường số 2, Phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	024555376	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		
3	NGUYỄN THỊ THU TRANG	Số 23 Nguyễn Chế Nghĩa, Phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	12,000	142498996	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	12,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN XUÂN HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 13/07/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011988628

Ngày cấp: 26/11/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 25 Triệu Việt Vương, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 25 Triệu Việt Vương, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh